

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người bắt nguồn từ truyền thống nhân văn của dân tộc Việt Nam, từ các giá trị văn hóa của phương Đông và phương Tây, đặc biệt là tư tưởng giải phóng triệt để con người và xã hội của chủ nghĩa Mác-Lênin. Hồ Chí Minh tiếp cận quyền con người từ quan điểm thực tiễn, quan điểm toàn diện của chủ nghĩa Mác-Lênin, nhưng trước hết và chủ yếu là từ địa vị của người dân nô lệ mất nước đang tìm đường giải phóng, đấu tranh giành các quyền cơ bản của dân tộc. Điều đó cho thấy quyền con người trong tư tưởng Hồ Chí Minh đã có bước phát triển và vượt lên các giá trị đã có của dân tộc và nhân loại. Việc tiếp thu những điểm văn minh, tiến bộ của các nước trên thế giới chứng tỏ rằng Chủ tịch Hồ Chí Minh không những không xa lạ và đoạn tuyệt với những thành tựu tư duy văn minh tiến bộ của nhân loại mà còn có sự phát triển sáng tạo tư duy đó.

Trước hết, tư tưởng về quyền con người của Hồ Chí Minh là từ những quyền cơ bản của con người được mở rộng thành quyền của dân tộc, quyền con người trừu tượng thành quyền của người dân được sống trong độc lập, tự do, quyền độc lập của các dân tộc.

TÌM HIỂU TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ QUYỀN CON NGƯỜI

Trần Hữu Hòa

GV khoa LLM-LN, TT HCM

Trong xã hội nô lệ và phong kiến, để duy trì địa vị thống trị của mình, giai cấp cầm quyền đã nêu lên thuyết “*bất bình đẳng tự nhiên*” nhằm gieo rắc niềm tin vào sự an bài của thượng đế đối với số phận con người “*con vua thì lại làm vua*” để chống lại quần chúng bị áp bức. Đến cuối thời phục hưng đã xuất hiện học thuyết về quyền tự nhiên của con người, quan điểm đó được thể hiện trong Tuyên ngôn độc lập (1776) của Mỹ và Tuyên ngôn về nhân quyền và dân quyền của cách mạng tư sản Pháp(1789). Tuy nhiên trong thực tiễn đó chỉ là sự bảo đảm quyền con người của giai cấp tư sản còn đại bộ phận nhân dân lao động vẫn bị áp bức bóc lột.

Là một nhà Mác-xít-Lêninít, Hồ Chí Minh đã thấu hiểu và vận dụng sáng tạo những tư tưởng nhân quyền mang tính khoa

học và cách mạng của nhân loại. Học thuyết Mác-Lênin cho rằng, các quyền con người chỉ có được bằng con đường đấu tranh giải phóng dân tộc và cải tạo xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập tới khái niệm nhân quyền và dùng khái niệm nhân quyền trong các lập luận đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, bảo vệ và bênh vực nhân quyền của các dân tộc thuộc địa. Người đã đặt nền móng lý luận và thực tiễn bằng việc khẳng định quyền con người gắn liền với quyền dân tộc, với độc lập chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ. Người đã chỉ ra rằng quyền con người chỉ có thể có được bằng con đường đấu tranh cách mạng chống áp bức, bóc lột của chủ nghĩa thực dân, giành độc lập dân tộc và đoàn kết toàn dân xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Chỉ có như vậy thì các quyền cá nhân và quyền dân tộc mới được bảo đảm bền vững.

Thứ hai, Tư tưởng về quyền con người của Hồ Chí Minh là từ quyền tự nhiên của con người thì tất yếu phải gắn liền với quyền tự quyết của các dân tộc. Tư tưởng đó đã được khẳng định trong Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Từ việc khẳng định quyền “*tự nhiên*” là “*Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm*

được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc” thì tất phải được quyền đấu tranh “*chống áp bức*” để giành độc lập dân tộc, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân lao động. Việc khẳng định quyền độc lập dân tộc với quyền độc lập tự quyết, quyền cơ bản của con người, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần to lớn trong việc xây dựng nền tảng tư duy triết học và tư duy pháp lý hiện đại.

Thứ ba, quyền tự quyết đó phải được thể chế hóa về mặt pháp luật và được tổ chức thực hiện trong đời sống thực tiễn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm nhận thấy các quyền con người phải được bảo vệ và phải được ghi nhận bằng pháp luật. Chính vì vậy chỉ một ngày sau khi đọc bản Tuyên ngôn độc lập, trong phiên họp đầu tiên của chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xem việc tổng tuyển cử, xây dựng Hiến pháp là một trong sáu nhiệm vụ cấp bách. Người yêu cầu phải tổ chức ngay một cuộc tổng tuyển cử, để người dân tự đi bỏ phiếu lựa chọn người làm đại biểu xứng đáng cho mình. Bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được Quốc hội thông qua vào ngày 9-11-1946 là sự hiện thực hóa pháp lý quyền con người bởi quyền con người chỉ được thực hiện khi

được hệ thống hiến pháp và pháp luật đảm bảo.

Từ quyền tự nhiên của con người, Hồ Chí Minh đã chuyển thành quyền làm người của các dân tộc nô lệ bị áp bức, đó là quyền được sống trong độc lập, tự do, được pháp luật bảo vệ, được hưởng mọi phúc lợi về kinh tế-xã hội, văn hóa-giáo dục.

Sau khi giành được chính quyền năm 1945, đất nước ta lâm vào hoàn cảnh cực kì khó khăn. Do chính sách vơ vét, bóc lột của Pháp-Nhật, lại liên tiếp gặp thiên tai, lũ lụt nên hơn hai triệu đồng bào ta bị chết đói. Nhân quyền, trước hết là quyền sống của nhân dân ta lúc này. Người nói: *“chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì tự do, độc lập cũng không làm gì”*. Trong phiên họp đầu tiên của Ủy ban nghiên cứu Kế hoạch kiến quốc, Người kiến nghị phải thực hiện ngay các quyền dân sinh, dân trí: *“ Chúng ta phải thực hiện ngay: 1. làm cho dân có ăn, 2. làm cho dân có mặc, 3. làm cho dân có chỗ ở, 4. làm cho dân có học hành. Cái mục đích của chúng ta đi đến là bốn điều đó. Đi đến để dân nước ta xứng đáng với tự do, độc lập và giúp sức cho tự do, độc lập”*.¹ Từ nhận thức về quyền con người đến cơ

chế để đảm bảo hiện thực hóa các quyền đó trong thực tế vì vậy sau khi đất nước vừa được độc lập tuy còn rất nhiều khó khăn nhưng quan tâm đến quyền con người theo Hồ Chí Minh phải bắt đầu từ những cái thiết thực nhất đó là cơm ăn, áo mặc, nhà ở, chữa bệnh, học hành... Người chỉ rõ Đảng không chỉ lo những việc lớn mà còn phải lo những việc nhỏ. *“Dân không đủ muối, Đảng phải lo. Dân không có gạo ăn đủ no, dân không có vải mặc đủ ấm, Đảng phải lo. Các cháu bé không có trường học, Đảng phải lo...các cháu mắt choét, da búng...Đảng phải lo”*². Trong Di chúc Người còn dặn lại *“Đảng phải có một kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân”*. Với Hồ Chí Minh, quan tâm đến lợi ích thiết thân hằng ngày của nhân dân, làm cho dân đủ ăn, đủ mặc, được học hành, có sức khỏe...chính là vừa chăm lo đến quyền con người lại vừa tạo động lực cho cách mạng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người chứa đựng những giá trị phổ quát của nhân loại, đồng thời cũng đem lại những cống hiến riêng. Những nét riêng này bắt nguồn từ những trải nghiệm của một vị anh

¹ Hồ Chí Minh toàn tập, sdd, t4, tr 152.

² Hồ Chí Minh toàn tập, sdd, t10, tr 436.

hùng giải phóng dân tộc, một nhà văn hóa lớn đã suốt đời đấu tranh cho mục tiêu cao cả giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Tư tưởng đó đã trở thành ngọn cờ tập hợp sức mạnh của quần chúng trong đấu tranh cho độc lập, tự do. Tư tưởng đó là sự kế thừa truyền thống nhân ái và dân chủ của dân tộc ta, là sự tiếp thu những tư tưởng về quyền con người tiên bộ của phương Đông và phương Tây. Đặc biệt tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người là sự vận dụng và phát triển một cách sáng tạo tư tưởng của Mác-Lênin về sự nghiệp giải phóng triệt để đối với giai cấp công nhân, nhân dân lao động, các dân tộc bị áp bức và mọi sự tha hóa đối với con người. Bởi vậy có thể nói tư tưởng đó là một trong những tư tưởng tiên tiến nhất của thời đại và tư tưởng đó vẫn còn nguyên giá trị đối với dân tộc ta và cả nhân loại.

Ngày nay, trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, thực hiện di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta đã tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả các quyền lực của nhà nước thuộc về nhân dân; mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đều vì lợi ích của nhân dân. Quan

tâm hơn nữa việc chăm lo hạnh phúc và phát triển tự do, toàn diện của con người, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con người. Thực hiện tốt chính sách lao động, việc làm và thu nhập, khắc phục những bất hợp lý về tiền lương, tiền công và trợ cấp xã hội. Triển khai có hiệu quả các chương trình xóa đói giảm nghèo(134. 135. 167...) ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, thực hiện giảm nghèo gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề giải quyết việc làm để xóa đói, giảm nghèo bền vững. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân và công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Bên cạnh đó, phải tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam đã ký kết. Đồng thời, phát huy dân chủ, đề cao trách nhiệm công dân, kỷ luật, kỷ cương xã hội; phê phán và nghiêm trị những hành vi vi phạm quyền làm chủ của nhân dân; đấu tranh làm thất bại những âm mưu chống phá của kẻ địch như “*diễn biến hòa bình*” “*dân chủ*” “*nhân quyền*” giữ vững độc lập dân tộc gắn liền với xây dựng đất nước dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.